

Số: /KH-SCT

Đồng Nai, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Công Thương Giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kế hoạch số 599/KH-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2025.

Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Công Thương giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ tốt công tác quản lý và điều hành của lãnh đạo, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Tăng cường hợp tác giữa cơ quan Nhà nước và các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ kết nối hệ thống mạng truyền số liệu tốc độ cao và mạng diện rộng của Đảng và Nhà nước được cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số và xác thực quốc gia theo mô hình thống nhất.

- Cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và tương đương mức độ 4 (nhận và trả kết quả qua bưu điện), đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau. Ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian, số lần trong một năm người dân, doanh nghiệp phải đến trực tiếp cơ quan Nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở hạ tầng CNTT tại Sở đồng bộ, đảm bảo nguồn nhân lực CNTT để phát triển chính quyền số, chính quyền điện tử, phối hợp để cung cấp thông tin với sở ban ngành, đơn vị để xây dựng (khi có yêu cầu) cũng như khai thác vận hành tính năng của đô thị thông minh.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Nhà nước:

+ Triệt để ứng dụng chữ ký số xác thực 100% văn bản đi điện tử trong hoạt động của cơ quan Nhà nước qua phần mềm quản lý văn bản, ứng dụng chữ ký số

trong giao dịch điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, sử dụng các hệ điều hành, phần mềm có bản quyền để đảm bảo tính bảo mật, an toàn thông tin.

+ Khai thác hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo 100% việc trao đổi văn bản qua luồng văn bản nội bộ, Giao việc được thực hiện trên môi trường điện tử.

+ Áp dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc trong công tác lưu trữ hồ sơ điện tử

+ Tiếp tục tăng cường ứng dụng hiệu quả hộp thư điện tử Đồng Nai (mail.dongnai.gov.vn) phục vụ trao đổi thông tin qua mạng.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

+ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc quản lý và cung cấp trên 90% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, tăng cường vận động, khuyến khích, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký DVC mức độ 4, đảm bảo rút ngắn quy trình xử lý hồ sơ, giảm số lượng, đơn giản hóa, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

3. Bảo đảm an toàn thông tin:

+ 100% hệ thống dùng chung của Sở được đảm bảo an toàn theo cấp độ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, giám sát an toàn thông tin.

+ Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

+ Thường xuyên cử CBCC tham gia các lớp, khóa đào tạo, tập huấn, diễn tập về bảo đảm an toàn thông tin.

4. Nguồn nhân lực

+ 100% CBCC chuyên trách CNTT được tham gia đào tạo, tập huấn diễn tập về bảo đảm an toàn thông tin.

III. NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính nhà nước, tăng cường công tác chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng, ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc theo tiêu chuẩn hiện hành để phục vụ công tác quản điều hành công việc của Sở Công thương. Tiếp tục duy trì và tăng cường ứng dụng Chữ ký số đã cấp nhằm tăng cường việc trao đổi văn bản hoàn toàn dưới dạng điện tử.

2. Tăng cường giải quyết thủ tục hành chính hoàn toàn trên môi trường mạng, hoàn thiện phần mềm cấp phép qua mạng mức độ 3 trên phần mềm HCM eGov Faramework 2.0 đối với tất cả các thủ tục hành chính của Sở. Niêm yết công khai minh bạch các thủ tục hành chính của Sở trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Phối hợp với Buu điện nhận và trả kết quả xử lý thủ tục hành chính tại nhà.

3. Vận hành, phát triển kiến trúc Chính quyền điện tử theo định hướng chung của Tỉnh và kết nối liên thông giữa các cơ quan nhà nước trên toàn quốc để triển

khai các dịch vụ Chính phủ điện tử; Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của cơ quan lên cổng thông tin điện tử của Sở và cổng thông tin điện tử của Tỉnh; tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh.

4. Triển khai thực hiện ứng dụng CNTT kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước theo tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2015 đã được Sở công bố vào ngày 22/10/2020.

5. Triển khai thực hiện các dự án CNTT đã đăng ký trong giai đoạn 2021-2025.

6. Gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức; không để lộ lọt thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước

IV. GIẢI PHÁP:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn thể CBCCVC nâng cao nhận thức, kỹ năng số và tương tác với người dân, doanh nghiệp:

- Tăng cường phổ biến các văn bản của Chính phủ và của tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng số và sự tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao nhận thức phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo quan trọng trong phát triển Chính phủ điện tử; bảo đảm gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc, xác định ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy cải cách hành chính.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Phối hợp đơn vị viễn thông nhằm phát triển hạ tầng mạng đảm bảo 100% CBCCVC tiếp cận, sử dụng Internet tốc độ cao.

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ, cài đặt cấu hình hệ thống cân bằng tải nhằm nâng cao tốc độ truy cập mạng Internet tại Sở.

- Triển khai hình thức thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan Nhà nước (Hosting, tên miền, Office 365, VPS, Cloud Server....), phục vụ cho công tác triển khai các ứng dụng CNTT trong cơ quan quản lý nhà nước.

- Trang bị các hệ thống thiết bị bảo đảm an toàn thông tin như thiết bị chuyển mạch (switch), thiết bị định tuyến (router), thiết bị hoặc phần mềm tường lửa (firewall), các giải pháp bảo đảm chống virus, mã độc hại cho hệ thống mạng, cho máy tính cá nhân; triển khai các giải pháp sao lưu dự phòng dữ liệu, ghi nhật ký, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho công chức trong cơ quan Sở.

3. Phát triển các hệ thống nền tảng

Triển khai hiệu quả các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung của tỉnh; Hệ thống Một cửa điện tử Egov; phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thư điện tử công vụ; Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Cổng thông tin hành chính một cửa tỉnh; Cổng thông tin kho bạc nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

4. Phát triển dữ liệu

- Nâng cấp phần mềm hệ thống Khuyến mại ngành Công Thương để phù hợp và tạo điều kiện hơn cho doanh nghiệp thao tác nộp và theo dõi hồ sơ (năm 2021 thực hiện việc nâng cấp).

- Hằng năm có kế hoạch bảo trì hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành Công Thương (Năm 2021 bắt đầu thực hiện việc bảo trì hệ thống giai đoạn 2021-2025) và tiếp tục duy trì thực hiện việc cập nhật tin tức, dữ liệu về công nghiệp, thương mại, dữ liệu công thương theo các biểu mẫu.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ:

+ Vận hành, khai thác và sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin triển khai như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (VNPT IOFFICE), Một cửa điện tử (EGOV), trang thông tin điện tử Sở (sct.dongnai.gov.vn), hệ thống thư điện tử công vụ (mail@dongnai.gov.vn)... để tạo sự thống nhất.

- Thực hiện đăng ký cấp mới chữ ký số cho lãnh đạo cấp Sở và cấp phòng (nếu có); đề nghị gia hạn, thay đổi thông tin đối với chữ ký số đã được cấp (nếu có) và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

+ Duy trì có hiệu quả triển khai thực hiện chữ ký số văn bản điện tử trong hoạt động nhà nước trên địa bàn tỉnh (hướng tới toàn quốc)

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc giải quyết TTHC qua phần mềm một cửa điện tử, tiếp tục rà soát các TTHC đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tiến tới cung cấp toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

+ Khai thác có hiệu quả cổng thông tin điện tử để cung cấp thông tin về hoạt động của Sở, tiếp nhận phản ánh kiến nghị của người dân.

+ Triển khai TMDT: Hỗ trợ quảng bá, tiếp thị và bán các sản phẩm của địa phương (doanh nghiệp) trên môi trường mạng; Tuyên truyền về thương mại điện tử trên phương tiện thông tin đại chúng, đào tạo kỹ năng thương mại điện tử cho người dân và thương nhân nhằm nâng cao trình độ tham gia và khai thác các ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp, tăng cường khả năng nhận biết và ứng phó của người tiêu dùng với những hành vi tiêu cực trong thương mại điện tử; Chủ trì, phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật, để thực hiện tốt, hiệu quả việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động thương mại điện tử trên môi trường trực tuyến; Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

Triển khai các nội dung nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho hoạt động của Sở trong đó bao gồm các nội dung như:

- Rà soát, bổ sung Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của Sở.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật và phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp;

- Triển khai phương án dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho CBCC, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng Internet trên địa bàn;

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Quan tâm tạo điều kiện để công chức được tham gia đào tạo, tập huấn về kỹ năng ứng dụng CNTT để đáp ứng yêu cầu công việc, tập huấn chuyên sâu về an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

- Bố trí một cách hợp lý cán bộ kiêm nhiệm về CNTT nhằm đảm bảo thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT.

- Định kỳ hàng năm cử CBCC chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin; kỹ năng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước; kỹ năng số cho CBCC.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và ý thức sử dụng thông tin lành mạnh trên internet cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức ngành công thương;

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm, định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông;

- Chủ động có kế hoạch nâng cấp hệ thống mạng nội bộ, tăng cường đầu tư các thiết bị tường lửa tiên tiến để triển khai công tác bảo mật ở cơ quan. Duy trì hàng

năm cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền có khả năng cập nhật liên tục và có khả năng bảo vệ tự động. Có phương án thay thế các máy vi tính cũ, cài đặt hệ điều hành windows và phần mềm Office có bản quyền, đồng thời phối hợp giữa Công an tỉnh, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh để sẵn sàng ứng phó, chủ động phòng ngừa, xử lý các tình huống phát sinh về bảo đảm an toàn thông tin mạng;

- Tham mưu, theo dõi, tổng hợp nội dung về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động ứng dụng CNTT Sở Công Thương;

- Tham mưu Ban Lãnh đạo Sở cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ để tham gia phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng Internet;

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về nâng cao nhận thức và trách nhiệm phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật trên mạng internet thuộc quản lý ngành công thương.

- Chủ trì, tham mưu kiến nghị Sở Tài chính cấp kinh phí kịp thời cho hoạt động ứng dụng CNTT tại cơ quan Sở Công Thương giai đoạn 2021- 2025.

- Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí ứng dụng CNTT thực hiện chuyển đổi số, CCHC vào dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị. Bảo đảm nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, dự án CNTT đã đăng ký trong giai đoạn 2021-2025.

3. Thanh tra Sở

- Chủ trì hướng dẫn các phòng, đơn vị thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông và các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Văn phòng Sở về công tác báo cáo, cung cấp các số liệu trong phần mềm Dịch vụ công trực tuyến cho Văn phòng Sở để tổng hợp khi có yêu cầu.

4. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm theo chức năng nhiệm vụ được giao, phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu quản lý nhà nước chuyên ngành tại phòng, đơn vị;

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện ứng dụng CNTT đã đề ra;

- Phối hợp với Văn phòng Sở triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước ngành công thương đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục đăng ký các nhiệm vụ, dự án theo Phụ lục dự án về ứng dụng CNTT Sở Công Thương năm 2021-2025. (*Theo Phụ lục I và Phụ lục II đính kèm*).

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của Sở Công Thương giai đoạn 2021-2025 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Hàng năm các phòng, đơn vị thuộc Sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin gửi Phòng kế hoạch – Tài chính – Tổng hợp báo cáo Sở Tài chính thẩm định và bố trí kinh phí hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở Công Thương giai đoạn 2021-2025, đề nghị các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiên cứu triển khai thực hiện hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời phản ánh về Sở Công Thương (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét xử lý./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

<2021\UDCN\TT\GD-2021-2025 >
(Thuy mtt)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trí Phương

PHỤ LỤC I
DỰ ÁN VỀ ỨNG DỤNG CNTT SỞ CÔNG THƯƠNG NĂM 2021-2025

S T T	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn (<i>Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA, ...</i>)
CÁC DỰ ÁN SỞ CÔNG THƯƠNG ĐĂNG KÝ											
01	Nâng cấp “Hệ thống thông tin khuyến mại ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh” (http://dkkm.dongnai.gov.vn)	Phòng QLTM	CNTT	Dự án mới	Tìm kiếm thông tin về thị trường và sản phẩm, đàm phán tiền giao dịch	Đầu tư cho cải cách hành chính	Sở Công Thương	2021	Phát triển thương mại điện tử	100 triệu	Ngân sách Tỉnh
02	Nâng cấp, bảo trì hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành Công Thương (Hằng năm)	Phòng Kế hoạch	CNTT	Dự án mới	Tiếp tục duy trì thực hiện việc cập nhật tin tức, dữ liệu về công nghiệp, thương mại, dữ liệu công thương theo	Đầu tư cho cải cách hành chính	Sở Công Thương	2021-2025	Phát triển dữ liệu ngành Công Thương	500 triệu (100 triệu cho mỗi năm)	Ngân sách Tỉnh

S T T	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn (Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA, ...)
					các biểu mẫu						
03	Thuê sử dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử	Văn phòng	CNTT	Chuyển tiếp	2021-2025 Nâng cao hiệu quả công việc của CBCC, công tác quản lý văn bản điện tử đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của các nghị định, thông tư hiện hành	Đầu tư cho cải cách hành chính	Vốn sự nghiệp	2021-2025	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ	560 triệu (Chi phí Triển khai năm 2021: 75 triệu)	Ngân sách Tỉnh
04	Trang bị bản quyền phần mềm (Office, VMWare, Antivirus, loại bỏ mã độc...)	Văn Phòng	CNTT	Dự án mới	Đảm bảo cho an toàn thông tin, an ninh hệ thống mạng	Đầu tư cho chính quyền điện tử	Sở Công Thương	2022	Gia hạn bản quyền phần mềm hàng năm	200 triệu	Ngân sách Tỉnh

S T T	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn (Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA, ...)
05	Trang bị mới hệ thống máy trạm của Sở Công Thương	Văn Phòng	CNTT	Dự án mới	Đảm bảo cơ sở hạ tầng CNTT đáp ứng việc triển khai chính quyền điện tử	Đầu tư cho chính quyền điện tử, CCHC	Sở Công Thương	2023 - 2024	41 máy trạm (có thời gian sử dụng >= 7 năm); thiết bị Access Point; Nâng cấp đường truyền Internet, wifi chuyên dụng...	1 tỷ	Ngân sách Tỉnh
<p align="center">CÁC DỰ ÁN THEO NHIỆM VỤ TRONG DANH MỤC NHIỆM VỤ UBND TỈNH GIAO <i>(Theo quyết định 5003/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai)</i></p>											
06	Chương trình nâng cao nhận thức năng lực, kỹ năng trong nền kinh tế số	Phòng QLTM	CNTT	Dự án mới	Nâng cao nhận thức năng lực, kỹ năng trong nền kinh tế số	Phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng	Sở Công Thương	2021-2023	Thực hiện theo Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025	1 tỷ	Sự nghiệp

S T T	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn (Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA, ...)
07	Phát triển thị trường thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Phòng QLTM	CNTT	Dự án mới	Phát triển thị trường thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Đầu tư cho chính quyền điện tử, Thương mại điện tử	Sở Công Thương	2021 - 2025	Xây dựng công nghệ số.	5 tỷ	Sự nghiệp
08	Đề án phát triển doanh nghiệp số	Phòng QLTM	CNTT	Dự án mới	Thực hiện đề án phát triển doanh nghiệp số	Đầu tư cho chính quyền điện tử, Thương mại điện tử	Sở Công Thương	2021 - 2025	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển đổi số CSDL hàng hóa. - Chuẩn hóa CSDL giá cả thị trường, tạo công chia sẻ dữ liệu tích hợp với ứng dụng của doanh nghiệp. - Xây dựng ứng dụng dự đoán sản phẩm doanh nghiệp đăng ký khuyến mại trong tương lai, tạo điều kiện cho cơ quan quản 	5 tỷ	Sự nghiệp phát triển

S T T	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn (Trung ương; ngân sách địa phương; vốn ODA, ...)
									<p>lý thống kê và đưa ra các chính sách khuyến mại tốt hơn trên địa bàn tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp dữ liệu với chi cục quản lý thị trường. - Xây dựng ứng dụng trên nền tảng mobile, tích hợp công cụ tra cứu thông tin, hàng hóa, giá cả cho người dân. 		

PHỤ LỤC II
CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN THEO NHIỆM VỤ TRONG DANH MỤC
NHIỆM VỤ UBND TỈNH GIAO

(Tách các dự án theo quyết định 5003/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Các phòng phối hợp	Lãnh đạo (Chỉ đạo)
01	Chương trình nâng cao nhận thức năng lực, kỹ năng trong nền kinh tế số	Phòng QLTM	CNTT	Dự án mới	- Kế hoạch Tài chính Tổng hợp - Quản lý Công nghiệp; - Kỹ thuật và QLNL; - Văn phòng.	Nguyễn Trí Phương
02	Phát triển thị trường thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Phòng QLTM	CNTT	Dự án mới	- Kế hoạch Tài chính Tổng hợp - Quản lý Công nghiệp; - Kỹ thuật và QLNL; - Văn phòng.	Nguyễn Trí Phương
03	Đề án phát triển doanh nghiệp số	Phòng QLTM	CNTT	Dự án mới	- Kế hoạch Tài chính Tổng hợp - Quản lý Công nghiệp; - Kỹ thuật và QLNL; - Văn phòng.	Nguyễn Trí Phương